

Số: 180/2020/QĐST-HNGĐ

G, ngày 05 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 173/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2020, giữa:

Chị Trần Thị Đ, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn G, xã A, huyện G, thành phố Hải Phòng và anh Nguyễn Kế T, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn Đông, xã Trung Hà, huyện G, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Đ và anh Nguyễn Kế T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Đ và anh Nguyễn Kế T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Trần Thị Đ trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Ngọc G, sinh ngày 03 tháng 9 năm 2017 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trần Thị Đ và anh Nguyễn Kế T thống nhất để hai bên tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Trần Thị Đ và anh Nguyễn Kế T thống nhất không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Đ nhận nộp cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000653 ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện G, thành phố Hải Phòng. Chị Trần Thị Đ được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- UBND xã Trung Hà, huyện G, thành phố Hải Phòng (GCNKH số 65/2016);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Chiến

